

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ
Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao sinh học Hà Nội.
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND phường Thượng Cát)

I. CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT VÀ TÀI SẢN TRÊN ĐẤT:

1. Chủ sử dụng đất: Ủy ban nhân dân phường Thượng Cát

- Địa chỉ thường: TDP Yên Nội, Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội
- Địa chỉ nơi có đất GPMB: Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội
- Tổng diện tích đất bị thu hồi: 393,0 m2
- + Diện tích đất giao theo NĐ 64/CP là: 0,0 m2
- + Diện tích đất không giao hộ gia đình sử dụng ổn định trước 01/7/2004: 393,0 m2

2. Chủ sở hữu tài sản trên đất: Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Thu (Hàng)

- Địa chỉ: TDP Yên Nội, Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ ĐỐI VỚI: HỘ GIA ĐÌNH ÔNG NGUYỄN VĂN THU (HÀNG)

Số TT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (Đồng)	TỈ LỆ (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	Trong đó		Ghi chú
							Đã phê duyệt (đồng)	Điều chỉnh, bổ sung (đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(7)-(8)	(10)
1	Bồi thường hỗ trợ về đất					79.228.800	79.228.800	0	
	Đất NN không giao hộ gia đình sử dụng trước 1/7/2004	m2	393,0	201.600	100%	79.228.800	79.228.800	0	
2	Bồi thường, hỗ trợ về tài sản					177.383.174	118.401.539	58.981.635	
2.1	Cây cối hoa màu					105.600.000	105.600.000	0	
	Cau vua: 0,15 m ≤ Φ gốc < 0,25 m	cây	78	200.000	100%	15.600.000	15.600.000	0	
	Cau vua: 0,25 m ≤ Φ gốc < 0,3 m	cây	300	300.000	100%	90.000.000	90.000.000	0	
2.2	Bồi thường, hỗ trợ về công trình.					71.783.174	12.801.539	58.981.635	Theo Quyết định số 3070/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của Chủ tịch UBND quận Bắc Từ Liêm
-	Bê xây tường 110, trát trong: V=(4mx2,4mx1,5m)=14,4(m3)								
	Khối lượng gạch xây: (4+2,2)*1,5*2*0,11+(4*2,4)*0,07=2,72(m3)	m3	2,72	1.315.288	100%	3.577.583	2.862.067	715.517	
	Khối lượng trát: (3,8+2,2)*1,5*2+3,8*2,2=26,36(m2)	m2	26,36	47.291	100%	1.246.591	997.273	249.318	
-	Giếng khoan sâu > 25m	giếng	1	3.209.000	100%	3.209.000	2.567.200	641.800	
-	Hàng rào lưới thép B40	m2	250,0	255.000	100%	63.750.000	6.375.000	57.375.000	

8

Số .TT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (Đồng)	TỈ LỆ (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	Trong đó		Ghi chú
							Đã phê duyệt (đồng)	Điều chỉnh, bổ sung (đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9) – ((7)-(8))	(10)
3	Thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng	m2	393,0	3.000	0%	0	0	0	Không hỗ trợ do hộ gia đình không bàn giao mặt bằng đúng tiền độ
Tổng cộng (1+2+3):						256.611.974	197.630.339	58.981.635	

III. Tổng số tiền BT, HT và TĐC: (1)+(2)+(3)

IV. Tổng số tiền phải nộp ngân sách:

V. Tổng số tiền BTHT & TĐC sau cân đối: (III-IV)

(- Nếu (V)>0 thì được nhận số tiền sau cân đối;

- Nếu (V)<0 thì phải nộp bổ sung số tiền sau cân đối)

Trong đó: - Tổng số tiền đã phê duyệt:

- Số tiền điều chỉnh, bổ sung:

256.611.974 đồng

0 đồng

256.611.974 đồng

197.630.339 đồng

58.981.635 đồng

Bằng chữ: Hai trăm năm mươi sáu triệu, sáu trăm mười một nghìn, chín trăm bảy mươi tư đồng./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Tiến